TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 448/2026/QĐST-VHNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 486/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Ông Hoàng Nhật Minh, sinh năm 1996. Căn cước công dân số: 074096001238. Địa chỉ: B25 Bis, đường Bình Đức, khu phố Bình Đức 2, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thạch Thảo, sinh năm 1997. Căn cước công dân số: 074197001265. Địa chỉ: Số 119/4 đường Võ Minh Đức, khu 5, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo chung sống và đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (Nay là Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 137/2021, ngày 14/12/2021. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] *Về con chung*: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo có 01 chung tên Hoàng Lê Yên Vũ, sinh ngày 18/4/2024. Ông Minh và bà Thảo thỏa thuận sau khi ly hôn bà Thảo sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Hoàng Lê Yên Vũ.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Minh và bà Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Minh và bà Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] *Về lệ phí sơ thẩm*: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo thuận tình ly hôn.

1.2.*Về con chung*: Giao con chung tên Hoàng Lê Yên Vũ, sinh ngày 18/4/2024 cho bà Lê Thạch Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

1.3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Minh và bà Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng người trực tiếp nuôi con không đáp ứng được quyền lợi của con.

1.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Nhật Minh và bà Lê Thạch Thảo mỗi người tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0032309 ngày 25/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15-TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Lái Thiêu, TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm

TAND KHU VỰC 15

JNG080726.TL.QDBA 2572